

KỶ NIỆM 125 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19/5/1890-19/5/2015)

TÓM TẮT TIỂU SỬ CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ngày 19/5/1890 trong một gia đình trí thức yêu nước, nguồn gốc nông dân ở làng Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, nơi có truyền thống đấu tranh kiên cường chống ách thống trị nặng nề của thực dân phong kiến. Hoàn cảnh xã hội và giáo dục gia đình đã ảnh hưởng sâu sắc đến Hồ Chủ tịch ngay từ thời niên thiếu. Với tinh thần yêu nước nồng nàn, với sự sáng suốt về chính trị, Người đã bắt đầu suy nghĩ về những nguyên nhân thành bại của các phong trào yêu nước hồi bấy giờ và quyết tâm đi tìm con đường đúng đắn để cứu dân, cứu nước.

Tháng 6/1911, Người ra nước ngoài, đi đến nước Pháp và nhiều nước châu Âu, châu Á, châu Phi, châu Mỹ. Người hòa mình với những công nhân và những người dân thuộc địa, vừa lao động để sống, vừa học tập, nghiên cứu các học thuyết cách mạng. Năm 1917, thắng lợi vang dội của cách mạng tháng Mười Nga đã đưa Hồ Chủ tịch đến với chủ nghĩa Mác - Lênin. Ra sức nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin, Người đã nhận rõ đường lối duy nhất đúng đắn để giải phóng dân tộc và giải phóng xã hội. Cùng năm ấy, Người thành lập Hội những người Việt Nam yêu nước để tập hợp Việt Kiều ở Pháp. Năm 1919, Người gia nhập Đảng Xã hội Pháp và hoạt động trong phong trào công nhân Pháp. Đầu năm đó, Người gửi đến Hội nghị Véc-xây (Pháp)

"Bản yêu sách của nhân dân Việt Nam", đòi Chính phủ Pháp phải thừa nhận các quyền tự do và bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Tháng 12/1920, trong Đại hội lần thứ 18 của Đảng Xã hội Pháp, Người bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế cộng sản và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Sự kiện trên đây đánh dấu bước ngoặt trong đời hoạt động cách mạng của Người, bước ngoặt chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản. Năm 1921, Người tham gia thành lập Hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa và năm 1922 xuất bản báo "Người cùng khổ" ở Pháp. Tháng 6/1923, Người từ Pháp đi Liên Xô, nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới, tiếp tục nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tham gia công tác của Quốc tế cộng sản. Cùng năm đó, Người được bầu

vào Đoàn Chủ tịch Quốc tế nông dân. Năm 1924, người dự Đại hội lần thứ 5 của Quốc tế cộng sản và được cử làm Ủy viên Bộ phương Đông, phụ trách Cục phương Nam, hướng dẫn và xây dựng phong trào cách mạng và phong trào Cộng sản ở các nước Đông - Nam châu Á. Năm 1925, Người thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

Tháng 6/1925, Người tổ chức Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội, mà hạt nhân là Cộng sản Đoàn, đồng thời ra báo Thanh niên và mở lớp huấn luyện đào tạo hàng trăm cán bộ đưa về nước hoạt động.

Ngày 3/2/1930, Người triệu tập hội nghị hợp nhất tại Cửu Long (Hương Cảng) để thống nhất các nhóm cộng sản trong nước thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trong thời gian từ 1930 đến 1940, Người ở nước ngoài tham gia công tác của Quốc tế Cộng sản, đồng thời theo dõi sát phong trào cách mạng trong nước và có những chỉ thị quý báu cho Ban chấp hành Trung ương Đảng ta.

Năm 1941, sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài Người về nước triệu tập hội nghị lần thứ tám của Ban chấp hành Trung ương Đảng, quyết định đường lối đánh Pháp, đuổi Nhật, thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất lấy tên là Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh), gấp rút xây dựng lực lượng, đẩy mạnh phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng, chuẩn bị tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Ngày 22/12/1944, Người chỉ thị thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân, tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay và xây dựng căn cứ địa cách mạng.

Tháng 8/1945, trong không khí sôi sục cách mạng của thời kỳ tiền khởi nghĩa, Người cùng Trung ương triệu tập đại hội quốc dân ở Tân Trào. Đại hội đã cử Người làm chủ tịch Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa. Người đã phát lệnh tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Ngày 2/9/1945, Người đọc bản Tuyên ngôn độc lập trước nhân dân cả nước và nhân dân toàn thế giới thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Nhà

nước Công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á.



Trong những ngày đầu cách mạng, nước ta có nhiều khó khăn chồng chất và bị bao vây bốn phía. Nạn đói do phát xít Nhật - Pháp gây ra đã giết hại hơn hai triệu người Việt Nam. Tháng 9/1945 câu kết với các đế quốc Mỹ, Anh và bọn phản động Quốc dân Đảng Trung Quốc, thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta một lần nữa, âm mưu xóa bỏ mọi thành quả của Cách mạng tháng Tám.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Ban chấp hành Trung ương Đảng lãnh đạo toàn dân ta vừa đánh trả bọn thực dân Pháp xâm lược ở miền Nam, vừa đối phó với bọn phản động Tưởng Giới Thạch ở miền Bắc.

Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946 được ký kết giữa Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Pháp. Quân Tưởng Giới Thạch rút khỏi miền Bắc Việt Nam. Quân đội Pháp mở rộng đánh chiếm miền Nam, kéo ra miền Bắc và lấn dần từng bước ở miền Bắc, âm mưu tiến tới xóa bỏ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Trước tình hình ấy, tháng 12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi toàn quốc kháng chiến và cùng Ban chấp hành Trung ương Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện và lâu dài chống thực dân Pháp đến thắng lợi lịch sử Điện Biên Phủ (1954).



Nam, thống nhất nước nhà và đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Ngày 2/9/1969, Người từ trần, hưởng thọ 79 tuổi.

Cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một cuộc đời trong sáng cao đẹp của một người cộng sản vĩ đại, một anh hùng dân tộc kiệt xuất, một chiến sĩ quốc tế lỗi lạc, đã đấu tranh không mệt mỏi và hiến dâng cả đời mình vì Tổ quốc, vì nhân dân, vì lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, vì độc lập, tự do của các dân tộc, vì hòa bình và công lý trên thế giới.

Tháng 7/1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết. Miền Bắc Việt Nam được giải phóng. Nhưng một nửa nước ở miền Nam bị đế quốc Mỹ biến thành thuộc địa kiểu mới của chúng. Người cùng với Trung ương Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước đồng thời thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Tháng 9/1960, đại hội lần thứ ba của Đảng đã họp, thông qua nghị quyết về hai nhiệm vụ chiến lược và bầu đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Ban chấp hành Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Người và của Ban chấp hành Trung ương đảng, nhân dân ta vừa đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vừa tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền



Cuộc họp lần thứ 24, năm 1987 tổ chức giáo dục, khoa học và văn hóa của liên hợp quốc UNESCO ra nghị quyết về kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh "Anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam và là một nhà văn hóa lớn".

Theo <http://www.thanhdoan.hochiminhcity.gov.vn>

Tư tưởng Hồ Chí Minh Giá trị nhân văn và phát triển

Nhân kỷ niệm lần thứ 125 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam, anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất, người đã hiến dâng cả cuộc đời mình cho độc lập của Tổ quốc và tự do của nhân dân, người chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, người bạn thân thiết của các dân tộc đã đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên toàn thế giới, sáng 8/5, tại Hà Nội, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp với Văn phòng Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức hội thảo khoa học quốc gia "Tư tưởng Hồ Chí Minh: Giá trị nhân văn và phát triển".

Các đồng chí: Trần Đức Lương, Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch nước; Đinh Thế Huynh, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng,

Trường ban Tuyên giáo Trung ương, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương; đại diện lãnh đạo các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, các nhà khoa học, nhà nghiên cứu đã tham dự hội thảo.

*** Những giá trị lâu bền đối với kho tàng lý luận của cách mạng Việt Nam và thế giới**

Là sự kết tinh những giá trị tốt đẹp của truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam, tinh hoa văn hóa thế giới, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh hình thành, phát triển, tỏa sáng cùng với quá trình đấu tranh giành thắng lợi của cách mạng Việt Nam, để lại những giá trị lâu bền đối với kho tàng lý luận của cách mạng Việt Nam và thế giới. Tư tưởng cũng như hoạt động thực tiễn của Người ngời sáng tinh thần nhân văn, hướng tới giải phóng con người, do con người và vì con người, chứa đựng nhiều giá trị mà nhân loại hiện nay đang hướng tới.

Phát biểu tại hội thảo, đồng chí Đinh Thế Huynh nêu rõ: Tư tưởng Hồ Chí Minh hình thành và phát triển gắn liền với quá trình lịch sử cách mạng nước ta và cách mạng thế giới trong thế kỷ 20. Đảng ta khẳng định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi”.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã chứng tỏ, mặc dù tình hình trong nước và thế giới có những thay đổi nhanh chóng và sâu sắc, nhưng tính đúng đắn, sức sống, sự sáng tạo, phù hợp với đặc điểm của cách mạng Việt Nam và xu thế thời đại của tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị.

Cụ thể là những nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh từ tư tưởng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người, về xây dựng Đảng cách mạng chân chính, trong sạch, vững mạnh, về xây dựng Nhà nước của dân, do dân và vì dân, về đại đoàn kết dân tộc và xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất, về xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, đến tư tưởng về

phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nền văn hóa, con người Việt Nam, về giáo dục, về ngoại giao,... cũng như đạo đức, phong cách của Người đã trở thành những giá trị bền vững.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, sợi chỉ đỏ xuyên suốt, hạt nhân cốt lõi là: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đó chính là quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam trong thời đại mới. Vì vậy, Đảng ta xác định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động của mình.



Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Vì vậy, chúng ta phải tiếp tục đào sâu nghiên cứu, nhận thức sâu sắc hơn, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, để kiên định, kế thừa, phát triển và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ nghĩa Mác - Lênin trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đồng chí Đinh Thế Huynh nhấn mạnh: Giá trị nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh được biểu hiện vô cùng đa dạng và phong phú, thấm đượm trong toàn bộ cuộc đời, sự nghiệp, trong tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người, tỏa sáng trong từng việc làm, cử chỉ và mối quan tâm sâu sắc, ân cần đối với con người, với nhân dân, đất nước và nhân loại, nhất là nhân dân các dân tộc bị áp bức.

Tất cả đều toát lên tình yêu thương, sự tôn trọng, thái độ khoan dung và niềm tin vào khả

năng tự hoàn thiện của con người, khi được giải phóng, giác ngộ lý tưởng cách mạng cao quý. Hồ Chí Minh chủ trương và suốt đời phấn đấu xây dựng một xã hội không có chế độ người bóc lột người, một xã hội bình đẳng, ai cũng phải lao động và có quyền lao động, ai làm nhiều thì hưởng nhiều, làm ít thì hưởng ít, không làm không hưởng, người già yếu hoặc tàn tật được nhà nước giúp đỡ chăm nom, mọi người đều có điều kiện để phát triển toàn diện, phát huy năng lực, sở trường của mình... Mục đích cao nhất của chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh là mong muốn con người được giải phóng triệt để và trở thành chủ nhân đích thực của đất nước, của thế giới. Với nghĩa như vậy, tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh là kết tinh của văn hóa, văn hóa Việt Nam, văn hóa nhân loại.

Giá trị nhân văn trong hệ thống các giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh được thể hiện tập trung ở hai nội dung cơ bản: Một là, giá trị nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh được thể hiện nổi bật trong tư tưởng của Người, lãnh đạo, chỉ đạo cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và cuộc sống tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

Hai là, giá trị nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh được thể hiện trong những tư tưởng của Người trong xây dựng xã hội chủ nghĩa, trong đấu tranh giải quyết mâu thuẫn giữa cái tốt với cái xấu, giữa cái cũ lạc hậu với cái mới tiến bộ, văn minh qua mỗi giai đoạn phát triển của đất nước.

Đồng chí Đinh Thế Huynh mong muốn, tại hội thảo này, các tham luận từ những hướng tiếp cận khác nhau sẽ làm sâu sắc hơn về những giá trị dẫn đường bền vững của tư tưởng Hồ Chí Minh, những giá trị nhân văn và phát triển trong hệ thống các giá trị tư tưởng, đạo đức của Người; qua đó, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta thực hiện thắng lợi Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp của Nhà nước, xây dựng đất nước ta dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phát triển bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, kế tục xứng đáng và hiện thực hóa tư tưởng vĩ đại, thâm đậm tinh thần khoa học, cách mạng và nhân văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

*** Phát triển và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới**

Tại hội thảo, các nhà khoa học, nhà nghiên cứu tập trung đi sâu làm sáng tỏ hơn nữa những luận

điểm, những mệnh đề, những tư tưởng cốt lõi nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh chứa đựng giá trị nhân văn, phát triển, đồng thời thấy được ý nghĩa to lớn đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam và thế giới. Hội thảo tập trung làm sáng tỏ các nhóm vấn đề cơ bản: Giá trị nhân văn và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh trong xác định mục tiêu và con đường cách mạng Việt Nam; Giá trị nhân văn và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh về động lực của cách mạng Việt Nam; Giá trị nhân văn và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển xã hội.

Các tham luận khẳng định: Giá trị nhân văn và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh có sức lay động hàng triệu con tim, khối óc không chỉ của những người Việt Nam mà còn với nhân dân yêu chuộng hoà bình và tiến bộ trên thế giới. Tư tưởng của Người không chỉ là sự cảm thông, chia sẻ với nỗi đau, mất mát, sự nhọc nhằn của con người mà quan trọng hơn cả là đã thức tỉnh, tổ chức họ đứng lên đấu tranh chống áp bức dân tộc, chống bất công xã hội, chống nghèo đói, lạc hậu, dốt nát, hướng tới độc lập, tự do, hạnh phúc bằng con đường thực sự cách mạng và khoa học, phản ánh mơ ước, nguyện vọng của nhân dân và phù hợp với điều kiện thực tế của xã hội Việt Nam đồng thời phản ánh quy luật, xu hướng vận động của thời đại.

Thực tiễn luôn thay đổi không ngừng, bản thân Người đã từ biệt chúng ta về với thế giới người hiền nhưng giá trị nhân văn và phát triển trong tư tưởng của Người vẫn đang tỏa sáng cùng với dân tộc và thời đại. Tư tưởng của Người đã trở thành nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam; là tài sản tinh thần vô giá của dân tộc.

Giá trị nhân văn và phát triển của tư tưởng của Người là cơ sở để Đảng Cộng sản Việt Nam xây dựng chủ trương, đường lối phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, đối ngoại... nhằm xây dựng một nước Việt Nam phát triển, hướng tới con người, do con người và vì con người trong thời kỳ hội nhập và mở cửa. Nhiều luận điểm và mệnh đề trong tư tưởng nhân văn và phát triển của Người đang phản ánh hơi thở của thời đại, là những giá trị mà nhân loại đang nỗ lực để hướng tới.

Hương Thuỷ (TTXVN)

TRỌN CUỘC ĐỜI CHO DÂN TỘC VIỆT NAM

LTS: Chủ tịch Hồ Chí Minh là "biểu tượng kiệt xuất về quyết tâm của cả một dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội". Cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh là tài sản vô giá của dân tộc Việt Nam. Nhân kỷ niệm 125 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Báo Hà Nội mới giới thiệu cùng bạn đọc loạt bài viết "Chủ tịch Hồ Chí Minh: Anh hùng dân tộc - Danh nhân văn hóa". "Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta". Sự nghiệp vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn liền với lịch sử quang vinh của Đảng Cộng sản Việt Nam, với những trang lịch sử hào hùng nhất trong cuộc đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam.



Bác Hồ với các đại biểu dự Đại hội Chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc (tháng 5/1952).

1/ Chủ tịch Hồ Chí Minh là anh hùng dân tộc vĩ đại, Người đã cùng dân tộc Việt Nam viết nên những trang lịch sử chói lọi

của thế kỷ XX. Sinh ra và lớn lên trong một giai đoạn lịch sử đầy biến động của đất nước (cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX). Dân mất nước làm than, cơ cực, những cuộc khởi nghĩa yêu nước quật cường, bất khuất lần lượt bị chìm trong biển máu. Phong trào cứu nước không tìm được đường đi. Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đầu tiên đã tìm ra con đường giải phóng cho dân tộc - con đường cách mạng vô sản và cả cuộc đời người đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng con người.

Sau nhiều năm bôn ba với trái tim yêu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tìm đến với chủ nghĩa Mác - Lênin - đỉnh cao của văn hóa nhân loại, tìm ra con đường cứu nước cho cách mạng Việt Nam - cách mạng vô sản. Đó là sự kết hợp chủ nghĩa yêu nước nồng nàn với chủ nghĩa quốc tế chân chính, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Từ đó, Người mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam, đồng thời cũng mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định: "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản". Theo nhiều học giả Việt Nam và quốc tế, cống hiến vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, phá vỡ bế tắc về đường lối cứu nước trong một giai đoạn dài của lịch sử dân tộc.

Từ một phương hướng đúng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cụ thể hóa đường lối cứu nước: Chủ nghĩa đế quốc là một con đĩa hai vôi, một vôi bám vào chính quốc, một vôi bám vào thuộc địa. Muốn đánh bại chủ nghĩa đế quốc, phải đồng thời cắt bỏ cả hai cái vôi của nó đi. Tức là phải kết hợp cách mạng vô sản ở chính quốc với cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa. Người cũng nhấn mạnh các

nước thuộc địa cần tăng cường đoàn kết và ủng hộ lẫn nhau trong cuộc đấu tranh chung; đồng thời phải dựa vào sức mình là chính để đấu tranh tự giải phóng mình. Có thể nói, đây là một luận điểm có ý nghĩa thực tiễn hết sức quan trọng. Và bằng ngòi bút sắc sảo của mình, Người đã viết nhiều bài đăng trên một số tờ báo của nước Pháp, tố cáo tội ác của thực dân và thức tỉnh nhân dân các nước thuộc địa.



Bác Hồ thăm nông dân xã Ái Quốc, tỉnh Hải Hưng

Về Quảng Châu - Trung Quốc tháng 6-1925, Chủ tịch Hồ Chí Minh thành lập Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội, xuất bản báo Thanh niên, tổ chức các lớp huấn luyện chính trị (các bài giảng sau này được tập hợp trong tác phẩm đường Kách mệnh). Những người đồng chí đã được cử về Việt Nam phát triển lực lượng, trở thành hạt nhân lãnh đạo của các phong trào đấu tranh chống Pháp. Và lần lượt các tổ chức cộng sản ra đời tại Việt Nam. Có thể nói Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội là hạt mầm cho sự ra đời Đảng ta - Đảng mang bản chất giai cấp công nhân, là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc.

2/ Ngày 3-2-1930, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã họp nhất các tổ chức cộng sản trong nước, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đây là một bước ngoặt của cách mạng nước ta. Đối với cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta, đưa Đảng Cộng sản Việt Nam lên vị trí đảng cầm quyền. Từ ngày Đảng ra đời, Người chăm lo từng bước trưởng thành của Đảng, rèn luyện Đảng ta thành đội tiên phong vững vàng, sáng suốt của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam chính là nhân tố chủ yếu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.



Bác Hồ và đại biểu phụ nữ dân tộc ít người tại Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ III, tháng 3/1961

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam phát huy cao độ sức mạnh của toàn dân tộc, làm nên Cách mạng Tháng Tám năm 1945 "long trời lở đất", lật đổ chế độ thuộc địa nửa phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Châu Á. Ngày 2- 9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập: Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập... khẳng định vị trí của Việt Nam trên bản đồ thế giới, đưa dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới: độc lập và tự do. Ngay sau khi giành độc lập, trong điều kiện cực kỳ khó khăn, thù trong, giặc ngoài,

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra sách lược lãnh đạo toàn dân tộc, chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua hiểm nguy, bảo vệ Đảng và giữ vững chính quyền cách mạng. Vừa kháng chiến vừa kiến quốc, dưới sự lãnh đạo sáng suốt và tài tình của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta, lòng yêu nước, khí phách anh hùng của dân tộc đã kết hợp với sức mạnh thời đại, trở thành nguồn lực mạnh mẽ để Việt Nam chiến đấu và chiến thắng chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, xây dựng miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.



Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng máy cấy tại khu ruộng của Sở Nông Lâm, Hà Nội (7/1960)

"Dân tộc Việt Nam là một, đất nước Việt Nam là một", Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sáng lập Mặt trận dân tộc thống nhất. Đó là khối đại đoàn kết dân tộc vững chắc, tạo ra sức mạnh vô địch vượt qua mọi thử thách khó khăn, chiến thắng mọi kẻ thù: Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết! Thành công, thành công, đại thành công! Đây chính là tư tưởng chiến lược xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam. Cùng với việc cổ vũ, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú trọng công tác huấn luyện chính trị, bồi dưỡng cán bộ nòng cốt cho phong trào cách mạng. Người đã trực tiếp lựa chọn, đào tạo những con người ưu tú

như: Hoàng Văn Thụ, Lý Tự Trọng, Lê Hồng Phong, Võ Nguyên Giáp, Phạm Văn Đồng, Trường Chinh, Nguyễn Chí Thanh... Đội ngũ cán bộ được chuẩn bị công phu, được trải nghiệm thực tiễn đã trở thành những nhà cách mạng "dĩ công vi thượng", suốt đời vì độc lập tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân... là nhân tố bảo đảm vững chắc cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Suốt đời phấn đấu hy sinh vì độc lập cho dân tộc, vì tự do cho nhân dân, vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, vì sự tiến bộ và phát triển của toàn nhân loại, giới nghiên cứu sẽ còn phải dành nhiều thời gian, nhiều công sức để tìm hiểu những di sản vĩ đại mà Anh hùng dân tộc - Danh nhân văn hóa thế giới Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta hôm nay. Có thể tự hào khẳng định: Sự nghiệp vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn liền với lịch sử quang vinh của Đảng Cộng sản Việt Nam, với những trang lịch sử hào hùng nhất trong cuộc đấu tranh chống ngoại xâm của nhân dân Việt Nam. Và cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là tài sản vô giá của dân tộc Việt Nam.

Trong Từ điển Danh nhân văn hóa thế giới, lời nói đầu nêu rõ: "Thế kỷ XX có nhiều đảo lộn lớn trong lịch sử nhân loại. Ai làm đảo lộn người đó xứng đáng làm Danh nhân văn hóa". Trong lĩnh vực chính trị - xã hội, từ điển đã dành hai trang 332-333 ghi rõ: "Chủ tịch Hồ Chí Minh là ngọn cờ đầu của giải phóng dân tộc. Người đã dẫn dắt triệu triệu người Việt Nam cùng hàng ngàn triệu người nô lệ hơn 100 nước trên thế giới vùng lên giành độc lập tự do, chống chủ nghĩa thực dân cũ và mới. Người đã làm nên cuộc đảo lộn thế giới chưa từng có từ sau khi chủ nghĩa tư bản lật đổ đế chế La Mã cổ xưa. Người đã vẽ lại bản đồ thế giới. Chủ tịch Hồ Chí Minh xứng đáng là Danh nhân văn hóa thế kỷ XX".

Nguyễn Minh – Báo Hà Nội mới

NHỮNG LẦN KỶ NIỆM SINH NHẬT ĐÁNG NHỚ TRONG ĐỜI BÁC

TP - Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công và Bác Hồ đọc Tuyên ngôn độc lập ngày 2-9-1945, người ta bắt đầu biết đến ngày 19-5 là sinh nhật của Bác. Và cũng từ đó, vào những dịp sinh nhật Bác, đồng bào, đồng chí và bạn bè quốc tế lại gửi tới Người những bó hoa tươi thắm và những lời chúc mừng tốt đẹp nhất.



Bác Hồ chia kẹo cho các cháu thiếu nhi.
Ảnh: T.L

Kỷ niệm sinh nhật Bác lần đầu tiên: Tôi hãy còn là một thanh niên

Kỷ niệm sinh nhật Bác Hồ năm 1946 là kỷ niệm ngày sinh Bác Hồ lần đầu tiên. Sáng ngày 19-5-1946, tại Bắc Bộ Phủ, các đại biểu thiếu nhi Thủ đô, tự vệ, hướng đạo và hơn 50 đại biểu Nam Bộ đến chúc mừng sinh nhật Bác.

Xúc động trước tình cảm của đồng bào, đồng chí nhớ đến ngày sinh nhật của mình, Bác nói:

“Tôi chưa xứng đáng với sự săn sóc của đồng bào, vì tôi hãy còn là một thanh niên, tuổi có 56 chưa đáng tuổi được đồng bào chúc thọ. Chỉ vì nhà báo nào biết đến ngày sinh của tôi mà đem ra làm bận rộn đến đồng bào. Từ trước tới nay tôi đã là người của

đồng bào, thì từ nay về sau tôi vẫn thuộc về đồng bào.”

“Tôi quyết giữ lòng trung thành với tổ quốc. Tôi xin hứa với đồng bào gắng sức làm việc, nhưng tôi hy vọng vào sự cộng tác chặt chẽ của đồng bào. Việc nước là lớn, không ai có thể làm một mình nổi. Tôi mong rằng, ngày này năm sau, các đồng bào sẽ làm cho nước Việt Nam dân chủ cộng hòa cường thịnh hơn.

Hôm nay đồng bào cho tôi nhiều hoa bánh. Những thứ đó đáng giá cả. Nhưng xin đồng bào nghĩ đến các đồng bào nghèo khó, hơn là hao phí cho tôi”(1).

Cũng trong ngày 19-5-1946, Bác tiếp một vài đoàn thể đến chúc mừng sinh nhật. Khi nghe giới thiệu có Ủy ban đời sống mới đến chúc thọ, Bác liền hỏi các đại biểu của Ủy ban:

- Đời sống mới là ai? Chú cho tôi biết cuộc vận động đời sống mới đến đâu rồi?

Nhà văn Nguyễn Huy Tưởng thay mặt đoàn thưa với Bác: Chúng tôi đã bắt đầu bằng sự chia ra các ban nghiên cứu, tổ chức... Nhưng công việc chính là định rõ cái hướng cho đời sống mới. Máy khẩu hiệu “cần, kiệm, liêm, chính” chúng tôi xét ra vừa không đủ, vừa cổ...

- Cổ! Lạ quá, thế cơm các cụ ăn ngày xưa, bây giờ ăn cũng cổ à? - Bác tranh luận.

Không khí buổi chúc mừng sinh nhật Bác trở nên náo nhiệt, vui vẻ.

Nhà văn Nguyễn Huy Tưởng liền thưa: Ủy ban vận động đời sống mới đã định rõ ba nguyên tắc cho đời sống mới là: Dân tộc, dân chủ, khoa học. Bác liền nói:

- Hay lắm, nhưng mình phải xem đồng bào bây giờ cần gì? Dân quê đã mấy người hiểu được thế nào là dân chủ, khoa học? Tôi hỏi chú, chú đi vận động đời sống mới thì chú làm gì trước?

Mọi người nhìn nhau, bối rối trước câu hỏi của Bác. Bác liền lấy tay vỗ vào bụng và nói:

- Trước hết là cái này. Dân chúng cần cái này trước hết, phải ăn đã, chú không ăn gì thì chú đi tuyên truyền được không? Mà

muốn ăn thì phải làm gì? Phải làm việc phải siêng năng, thế là “cần” đấy.

Bác cũng nhắc nhở:

- Muốn dùng cái tiếng gì rõ cũng được, nhưng điều cốt yếu là phải thiết thực. Ví dụ bây giờ vận động tập thể thao mà lại hô hào tập ten nít thì đã mấy người có tiền mua quả banh, cây vợt? Ở đây, ngay trước Bắc Bộ phủ nhiều anh em cứ ra đường chạy, tập luyện với nhau không tốn mà khỏe, vui lắm. Phải thiết thực như thế, mà đừng tung ra nhiều khẩu hiệu quá, ít mà thực hiện đến nói đến chốn thì hơn.

Bác căn dặn:

- Muốn cho cuộc vận động có kết quả thì người đi vận động quần chúng phải làm gương. (2).

Thế là buổi chúc mừng sinh nhật Bác Hồ lần đầu tiên của đã trở thành một buổi học đầy ý nghĩa và thiết thực đối với mỗi thành Ủy ban đời sống mới.

Cùng ngày 19-5-1946, lực lượng Thanh niên Thủ đô đã tổ chức tuần hành thị uy mừng sinh nhật Bác Hồ.

Kỷ niệm sinh nhật kháng chiến: Dành hoa mừng viếng đồng chí vừa mất. Dịp sinh nhật Bác Hồ năm 1948, là kỷ niệm sinh nhật không bao giờ quên đối với Bác. Trước sinh nhật Bác vài ngày, đồng chí Lộc (tên thật là Nguyễn Văn Ty) người phục vụ nấu ăn cũng là người đồng chí, người bạn thân thiết đã cùng Bác hoạt động ở Thái Lan, Trung Quốc rồi sau đó theo Bác trở về nước tham gia hoạt động cách mạng vừa mới qua đời bởi căn bệnh sốt rét ác tính. Vì vậy, kỷ niệm sinh nhật Bác diễn ra lặng lẽ.

Sáng sớm ngày 19/5/1948, các đồng chí phục vụ đã mang một bó hoa rừng đến chúc mừng sinh nhật Bác, chúc Bác mạnh khỏe sống lâu. Nhận bó hoa rừng và những lời chúc mừng của các đồng chí phục vụ, Bác rất xúc động rơm rớm nước mắt:

- Bác cảm ơn các chú. Bác đề nghị dành bó hoa này cùng đến viếng mộ đồng chí Lộc.

Thế là lễ mừng sinh nhật của Bác Hồ năm ấy, Bác đã dành để nói chuyện về một tấm gương trung thành với Đảng, suốt đời làm việc cho Đảng, không tính toán cá nhân, đòi hỏi địa vị.

Kỷ niệm sinh nhật, Bác viết tài liệu: “ Tuyệt đối bí mật”

Sau cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giành thắng lợi, Bác Hồ cùng Trung ương Đảng và Chính phủ từ chiến khu Việt Bắc trở về Hà Nội. Bác vui với niềm vui miền Bắc, được hoà bình nhưng lại trăn trở và lo lắng khi miền Nam vẫn chưa được giải phóng, đất nước vẫn chưa được thống nhất, đồng bào miền Nam còn phải chịu nhiều đau, khổ hy sinh.

Những dịp kỷ niệm sinh nhật Bác, Người thường không đồng ý cho tổ chức để khỏi tốn kém và làm mất thời gian của đồng bào, đồng chí, hoặc Bác thường bố trí đi công tác xa để tránh sự chúc thọ làm phiền tới mọi người.

Kỷ niệm sinh nhật Bác năm 1965 là dịp hết sức đặc biệt, Bác Hồ tròn 75 tuổi, dường như Người đoán trước được quy luật khắc nghiệt của cuộc đời mỗi con người mà bất kỳ ai cũng phải trải qua. Vì vậy, Bác Hồ bắt đầu viết Di chúc để lại cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta.

Buổi sáng thứ hai ngày 10/5/1965, tại phòng làm việc ở nhà sàn trong khu Phủ Chủ tịch, vào lúc 9h00 giờ đẹp nhất của một ngày, Bác Hồ đã đặt nét bút viết những dòng đầu tiên của tài liệu “Tuyệt đối bí mật” mở đầu bản di chúc Bác viết: “Nhân dịp mừng 75 tuổi”... “Năm nay tôi 75 tuổi tinh thần vẫn sáng suốt, thân thể vẫn mạnh khỏe. Tuy vậy, tôi cũng đã là lớp người “xưa nay hiếm”(3).

Cũng như nhiều dịp kỷ niệm ngày sinh nhật của Bác, dịp kỷ niệm sinh nhật Bác năm 1965 Bác Hồ lại đi công tác xa. Biết trước được điều đó, ngày 14/5/1965, các đồng chí trong Bộ Chính trị và một số đồng chí uỷ viên Trung ương Đảng tranh thủ thời gian tới chúc thọ sinh nhật Bác.

Nhận bó hoa tươi và những lời chúc mừng của các đồng chí trong Bộ Chính trị Bác liền hỏi:

- Bác muốn biết ai đứng ra tổ chức cuộc gặp mặt hôm nay?

Đồng chí Trường Chinh thay mặt Bộ Chính trị đứng dậy thưa với Bác.

- Thưa Bác ! Nhân dịp kỷ niệm sinh nhật lần thứ 75 của Bác, chúng tôi thay mặt Trung

ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xin kính chúc Bác mạnh khỏe, sống lâu.

Bác xúc động nói:

- Cám ơn các chú đã có lòng, nhưng trong lúc toàn dân ta đang kháng chiến gian khổ, mọi công việc hết sức khẩn trương mà lại tổ chức chúc thọ một cá nhân là không nên.

Bác giơ cao tay mời tất cả mọi người ăn kẹo, ăn bánh và dặn: “Nhớ để phần cho các thím và các cháu ở nhà nữa”. (4)

Tất cả mọi người đều cười vang, trong không khí gần gũi, đầm ấm, chan hòa.

Ngày 15/5/1965 Bác rời Hà Nội đi thăm Trung Quốc.

Ngày 18 tháng 5, khi biết các bạn Trung Quốc chuẩn bị chúc thọ nhân kỷ niệm ngày sinh của người, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói với Nguyên soái Trung quốc Diệp Kiếm Anh và với cán bộ phụ trách nhà nghỉ: “Tôi sang đây vào dịp này là tránh việc chúc thọ ở trong nước. Vì vậy, tôi yêu cầu các đồng chí cũng không tổ chức chúc thọ”.

Ngày 19 tháng 5, Người rời Bắc Kinh đi thăm quê hương Khổng Tử, chiều cùng ngày, Người đến thăm di tích Khổng Phủ, Khổng Miếu, Khổng Lâm, Người nói nhiều về quan niệm “lấy dân làm gốc” của Khổng Tử và Mạnh Tử. Trên đường trở về, người đã làm bài thơ chữ Hán Phỏng Khúc Phụ ghi lại cảm xúc chuyến thăm quê hương Khổng Tử.

“Ngũ nguyệt thập cửu phỏng Khúc Phụ

Cổ tùng cổ miếu lưỡng y hy

Khổng gia thế lực kim hà tại?

Chỉ thặng tà dương chiếu cổ bi”

Dịch thơ:

“Mười chín tháng năm thăm

Khúc phụ

Miếu xưa vẫn dưới bóng tùng xưa

Uy quyền họ Khổng giờ đâu nhỉ?

Lấp loáng bia xưa chút ánh tà”(5)

Kỷ niệm sinh nhật cuối cùng của Bác Hồ: Một ngày làm việc như thường

Bước sang năm 1969 sức khỏe của Bác Hồ giảm nhiều, dịp kỷ niệm sinh nhật Bác năm nay, Bác không bố trí đi “công tác xa” như những năm trước đó. Và cũng khác với những lần Bác sửa Di chúc trong những dịp sinh nhật Bác, lần đầu tiên trong bốn năm

Bác Hồ viết và chỉnh sửa Di chúc chậm giờ hơn từ 9h30 đến 10h30 ngày 10/5/1969.

Hôm đó Bác viết: “Năm nay tôi vừa 79 tuổi đã là hạng người “Xưa nay hiếm”. Nhưng tinh thần và đầu óc vẫn sáng suốt, tuy sức khỏe có kém so với vài năm trước đây. Khi người ta đã ngoài 70 tuổi, thì tuổi tác càng cao, sức khỏe càng thấp. Điều đó cũng không có gì lạ... Vì vậy, tôi để sẵn mấy lời này, phòng khi tôi phải đi gặp các cụ Các Mác, cụ Lê nin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước, đồng chí trong Đảng và bầu bạn khắp nơi đều khỏi thấy đột ngột”(6).

Chiều ngày 11/5/1969, Bác đến thăm và nói chuyện với các đại biểu dự Hội nghị cán bộ cao cấp toàn quân, cả hội trường vang dậy những tràng vỗ tay vui mừng phấn khởi được đón Bác. Thiếu tướng Vương Thừa Vũ thay mặt các cán bộ và chiến sĩ toàn quân mang bó hoa đến chúc thọ Bác, nhân dịp sinh nhật Bác. Đồng chí xúc động:

- Thừa Bác! Nhân dịp mừng thọ Bác 79 tuổi, chúng cháu xin thay mặt cán bộ chiến sĩ toàn quân, kính chúc Bác mạnh khỏe, sống lâu. Toàn thể lực lượng vũ trang nhân dân tin tưởng tuyệt đối và biết ơn sâu sắc sự lãnh đạo, giáo dục và thương yêu chăm sóc của Đảng, của Bác.

Đồng chí Vương Thừa Vũ vừa dứt lời. Bác vui vẻ rút một bông hoa đẹp nhất tặng lại đồng chí, một cử chỉ thật gần gũi và chân tình. (7)

Ngày 18/5/1969, anh em trong cơ quan Phủ Chủ tịch tổ chức mừng thọ Bác. Mọi người phấn khởi thưa với Bác về những chiến công mà quân và dân miền Nam đã giành được kính dâng lên Bác nhân dịp sinh nhật. Đồng chí Vũ Kỳ - thư ký riêng của Bác, thay mặt các cán bộ văn phòng và những người giúp việc đứng dậy xúc động nói: “Thưa Bác, nguyên vọng tha thiết của anh em là cố gắng mọi mặt mong Bác ăn được ngon, ngủ được tốt. Kính chúc Bác mạnh khỏe sống lâu, lãnh đạo toàn dân kháng chiến thắng lợi”.

Chiều cùng ngày 18/5/1969, các đồng chí trong Bộ Chính trị và một số đồng chí ủy viên Trung ương vào chúc thọ Bác ở nhà họp Bộ Chính trị, gần ngôi nhà sàn trong khu Phủ

Chủ tịch. Buổi lễ mừng sinh nhật Bác lần thứ 79 rất đơn giản và đầm ấm. Mọi người đều đứng xung quanh Bác. Đồng chí Tố Hữu tặng hoa, đồng chí Lê Duẩn đọc lời chúc thọ mừng sinh nhật, Bác cười vui thân mật mời mọi người ăn bánh kẹo và không quên dặn “nhớ mang phần về cho các cô và các cháu ở nhà”.

Buổi sáng sớm ngày 19/5/1969, Bác vẫn dậy sớm như thường lệ và cố gắng tập những động tác thể dục đơn giản nhất, Người tập ném bóng vào cái giỏ đựng giấy để cách xa mấy mét ở dưới nhà sàn, cố gắng và kiên trì. Bác đang bình tĩnh chuẩn bị ra đi, nhưng vẫn kiên nhẫn muốn có thêm thời gian ở lại với con cháu, vì sự nghiệp cách mạng chưa trọn vẹn, miền Nam chưa được giải phóng. Đất nước chưa được thống nhất.

Đầu giờ sáng ngày 19/5/1969, Bác tiếp các cháu con các đồng chí phục vụ đến chúc thọ Người.

9 giờ sáng của ngày sinh nhật lần thứ 79, Bác lại ngồi vào bàn làm việc, Người xem lại và chỉnh sửa, bổ sung bản Di chúc. Người thay đổi ba chữ trên trang đầu.

Bác thêm chữ “rất” thay chữ “như thường” trong câu “Nhưng tinh thần, đầu óc vẫn sáng suốt như thường” để thành “Nhưng tinh thần, đầu óc vẫn rất rất sáng suốt”.

Trong câu “Khi người ta đã ngoài 70 tuổi” Bác thay chữ “tuổi” bằng chữ “xuân”.

Bác dùng từ “sẽ” thay chữ “phải” trong câu “phòng khi tôi phải đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác” (8)

10 giờ 30, Bác tiếp chị Phan Thị Quyên (vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Trỗi) và Nguyễn Thị Châu

(Ủy viên BCH Hội Liên hiệp thanh niên và sinh viên giải phóng khu Sài Gòn Chợ Lớn - Gia Định) đến chúc thọ Người.

14 giờ các Bác sĩ đến kiểm tra sức khỏe cho Bác.

14h 30, Người lên nhà sàn viết thư khen thiếu niên Hợp tác xã măng non thôn Phú Mẫn, xã Hàm Sơn, huyện Yên Phong, tỉnh Hà Bắc đã có nhiều thành tích trong việc chăm sóc trâu bò.

Trong ngày, Bác gửi tặng cán bộ nhân dân tỉnh Nghệ An tấm ảnh chân dung của Người. Phía dưới tấm ảnh Người viết: “Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu trong công tác, phải hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân”. (9)

Sinh nhật Bác Hồ năm 1969 diễn ra bình thường như những ngày làm việc của Người và tất cả mọi người đều không ai nghĩ rằng đó là dịp kỷ niệm sinh nhật Bác Hồ lần cuối cùng.

Nguyễn Anh Minh

(1) Báo cứu quốc, số 244 ngày 20-5-1946

(2) Bác Hồ Sống Mãi với Chúng ta - Hồi Ký Tr. 332, NXB CTQG HN 2005

(3) (4) Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trg 15. Trg 44.

(5) HCM biên niên tiểu sử, T9, Nxb CTQG. HN1996, tr 246, 248

(6) (7) Bác Hồ viết di chúc Nxb CTQG. HN 1999. Trg 34,35, 87, 90,109.

(8) Thư ký Bác Hồ kể chuyện. Nxb CTQG, HN.2005, tr.235

(9) HCM biên niên tiểu sử, T10, Nxb CTQG. HN1996, tr 350.

Theo <http://www.tienphong.vn/>

Chủ tịch Hồ Chí Minh: Anh hùng dân tộc, danh nhân thế giới

Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ thiên tài của Đảng và nhân dân Việt Nam, người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới, Người đã hiến dâng toàn bộ cuộc đời mình cho

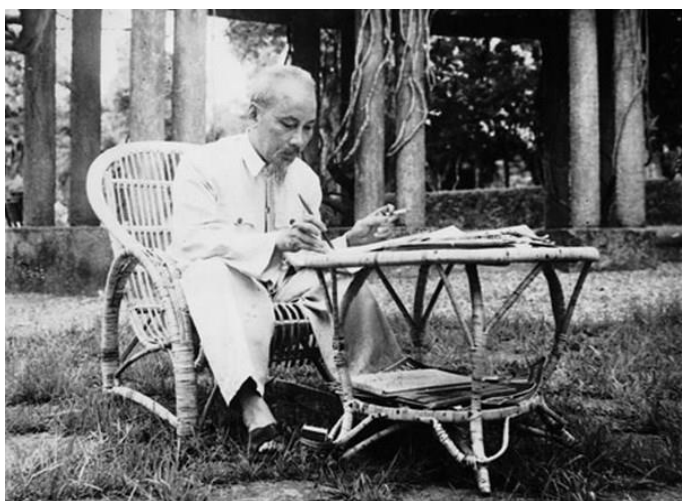
độc lập của Tổ quốc và tự do, hạnh phúc của nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế

Giữa lúc phong trào cách mạng Việt Nam bế tắc về đường lối và tổ chức lãnh

đạo, Nguyễn Ái Quốc đã tìm ra con đường cách mạng vô sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là lãnh tụ Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã gắn kết thành một khối, phát huy cao độ sức mạnh toàn dân tộc, làm nên thắng lợi cách mạng tháng Tám năm 1945, lật đổ chế độ thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á.

Trong bản Tuyên ngôn độc lập đọc ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh trịnh trọng tuyên bố trước đồng bào quốc dân và toàn thế giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập.”



Chủ tịch Hồ Chí Minh làm việc tại Phủ Chủ tịch. (Ảnh tư liệu)

Ngay sau khi giành độc lập, chính quyền cách mạng non trẻ của Việt Nam đứng trước tình thế vô cùng khó khăn, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng toàn Đảng sáng suốt đề ra đường lối đúng đắn, chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua thác ghềnh, bảo vệ Đảng và giữ vững chính quyền cách mạng.

Tiếp đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng toàn Đảng xây dựng đường lối “vừa kháng chiến vừa kiến quốc” lãnh đạo nhân dân phát huy cao độ lòng yêu nước, khí phách anh hùng, đánh thắng chiến tranh xâm lược của thực dân pháp và đế quốc Mỹ, xây dựng và bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, hoàn thành sự

nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Ngay từ khi đến với chủ nghĩa Marx Lenin, ánh sáng chân lý của thời đại, tấm lòng của Người luôn hướng về nhân dân các dân tộc bị áp bức, chiến đấu không mệt mỏi vì hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc.

Người đã hết lòng, hết sức xây dựng sự đoàn kết nhất trí giữa các Đảng Cộng sản anh em trên cơ sở chủ nghĩa Marx Lenin và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong sáng, không ngừng vun đắp quan hệ gắn bó, hữu nghị giữa các dân tộc Đông Dương, các nước láng giềng, cống hiến xuất sắc cả về lý luận và thực tiễn cho phong trào cộng sản và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một chiến sĩ lỗi lạc, kiên cường, trong sáng, suốt đời chiến đấu cho hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc và tiến bộ xã hội.

Đi theo con đường Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn, thực hiện Di chúc thiêng liêng của Người, Đảng ta kiên định những quan điểm có tính nguyên tắc, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Marx Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh trước yêu cầu mới; kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, lãnh đạo nhân dân tiến hành sự nghiệp đổi mới đất nước, tích cực hội nhập quốc tế.

Trong công cuộc đổi mới, Đảng đặc biệt coi trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, không ngừng đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân. Đổi mới vì lợi ích của nhân dân, dựa vào dân, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân, xuất phát từ thực tiễn, nhạy bén với cái mới, phát huy cao độ với nội lực, đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Sau gần 30 năm đổi mới, đất nước có sự thay đổi cơ bản và toàn diện, giành được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, càng chứng tỏ đường lối lãnh đạo của Đảng rất đúng đắn sáng tạo và phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

Chủ nghĩa Marx Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã dẫn dắt toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua khó khăn, thử thách tiến lên giành thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và công cuộc đổi mới đất nước, hội nhập quốc tế.

Chủ tịch Hồ Chí Minh - Danh nhân văn hóa thế giới

Năm 1990, tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp quốc (UNESCO) đã tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh danh hiệu: Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới.

Sự tôn vinh của UNESCO đã khẳng định những đóng góp to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho dân tộc Việt Nam và thế giới. Văn hóa Hồ Chí Minh là sự kết tinh tinh hoa văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời Người không ngừng sáng tạo văn hóa. Văn hóa Hồ Chí Minh được hình thành trong cái nôi văn hóa dân tộc, nhất là trong quá trình Người đi tìm đường cứu nước và lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Quá trình này nằm trong bối cảnh văn hóa Việt Nam có sự giao lưu, tiếp biến với văn hóa nhân loại.

Sự nghiệp văn hóa lớn nhất, quan trọng nhất của Hồ Chí Minh là đã tìm được con đường cứu nước đúng đắn và lãnh đạo thành công sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do cho đất nước, hạnh phúc cho nhân dân.

Sự nghiệp giải phóng dân tộc do Hồ Chí Minh lãnh đạo đã đem lại địa vị xứng đáng cho văn hóa dân tộc Việt Nam. Không chỉ vậy, sự nghiệp này còn có ý nghĩa to lớn đối với nền văn hóa thế giới, đã chỉ ra cho nhân dân các nước thuộc địa con đường đứng lên đập tan xiềng xích nô lệ, giành độc lập, tự do cho đất nước mình, từ đó

góp phần vào việc xóa bỏ chế độ thuộc địa trên thế giới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư cách là danh nhân văn hóa thế giới đã góp phần không chỉ tạo ra một chế độ mới, một thời đại mới mà còn tạo ra một nền văn hóa mới trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam, góp phần to lớn vào sự phát triển chung của văn hóa nhân loại.

Nhà thơ Xôviết Ôxip Mandextam đã viết: Từ Nguyễn Ái Quốc tỏa ra một nền văn hóa, không phải là văn hóa Châu Âu, mà có lẽ là một nền văn hóa của tương lai.... Qua cử chỉ cao thượng, tiếng nói trầm lắng của Nguyễn Ái Quốc, tôi như thấy được ngày mai, như thấy được viễn cảnh trời yên bể lặng của tình hữu ái toàn thế giới bao la như đại dương.

Thông qua những năm tháng hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh đã tiếp thu tinh hoa văn hóa phương Tây gắn kết với tinh hoa văn hóa phương Đông, trong đó đặc biệt là những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Marx Lenin cùng những giá trị tiến bộ của văn hóa Nho giáo, Phật giáo..... phát triển những giá trị văn hóa mới - văn hóa Hồ Chí Minh.

Đóng góp của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa không chỉ ở phương diện lý luận mà còn tỏa sáng trong mỗi việc làm, từng cử chỉ, từng mối quan hệ với đồng bào, đồng chí và bạn bè quốc tế. Cái cốt lõi trong tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh là lòng yêu nước, thương dân, thương yêu con người, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Người đề cao lý tưởng cứu nước, cứu dân, “Tổ quốc trên hết”, “Dân tộc trên hết”, “Không có gì quý hơn độc lập tự do.”

Hồ Chí Minh quan niệm: ở đời và làm người là phải yêu nước, thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức. Việc gì có lợi cho dân thì phải làm cho kỳ được. Việc gì hại cho dân thì phải hết sức tránh. Đó là nhân sinh quan, triết lý sống nhân văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Cả cuộc đời hoạt động cách mạng, Người đã chiến đấu chống áp bức, bất công, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc

cho nhân dân, cho dân tộc và còn mưu cầu hạnh phúc cho nhân loại.

Người đã hiến dâng cả cuộc đời cho dân tộc, cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Trong những giá trị trường tồn, có di sản tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, đó là: về chủ nghĩa yêu nước; về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về nhà nước xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; về xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh; về đại đoàn kết dân tộc; về đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư.....

Với những cống hiến xuất sắc cho dân tộc và cho nhân loại tiến bộ, năm 1990, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp quốc (UNESCO) ra Nghị quyết 24C/1865 về kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư cách là Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới.

Nghị quyết khẳng định Chủ tịch Hồ Chí Minh là một biểu tượng kiệt xuất về quyết tâm của cả một dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân

tộc Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Những đóng góp quan trọng và nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và nghệ thuật chính là sự kết tinh truyền thống văn hóa hàng ngàn năm của dân tộc Việt Nam.

Những tư tưởng của Người là hiện thân cho những khát vọng của các dân tộc có mong muốn được khẳng định bản sắc văn hoá của mình và tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau....

Đại hội đồng UNESCO đã khuyến nghị các nước thành viên “cùng tham gia kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bằng việc tổ chức các hoạt động cụ thể để tưởng niệm Người, qua đó làm cho mọi người hiểu rõ tầm vóc vĩ đại của tư tưởng và những cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của Người”./.

Theo <http://www.vietnamplus.vn>

Chủ tịch Hồ Chí Minh Người thiết kế tương lai cho dân tộc Việt Nam

Thiên tài Hồ Chí Minh thể hiện ở sự thành công trong việc tìm ra con đường cứu nước mới, đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.

Lịch sử cách mạng nước ta gắn liền với tên tuổi và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh - người tìm đường, mở đường, dẫn đường và thiết kế tương lai cho dân tộc Việt Nam. Người là tấm gương sáng, là nhân cách tiêu biểu của con người Việt Nam trong thời đại mới - Thời đại Hồ Chí Minh.

Dấu ấn thiên tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lê-nin đồng thời

trên cơ sở vốn văn hóa Đông - Tây sâu sắc, vốn tri thức lịch sử và thực tiễn rộng lớn. Người đã kiên trì học tập không ngừng, từng bước vươn lên đỉnh cao của trí tuệ thời đại để có tầm nhìn xa, trông rộng, có quyết sách thiên tài cho cách mạng Việt Nam.

Thiên tài Hồ Chí Minh thể hiện ở sự thành công trong việc tìm ra con đường cứu nước mới, đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.

Người sinh ra và lớn lên vào một giai đoạn lịch sử đầy biến động của đất nước, khi những con đường cứu nước do các tiền bối cách mạng tiến hành đều lâm vào bế tắc. Với tư duy mẫn cảm với thời cuộc, lòng yêu nước tha thiết, ý chí lớn lao và tinh thần phê phán đúng đắn, Người quyết tâm ra đi tìm con đường mới để đưa sự nghiệp cứu nước, giải phóng dân tộc đến thắng lợi. Sau nhiều năm nghiên cứu, tìm tòi, khảo nghiệm, Người đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam, đó là con đường kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế vô sản, độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Từ đó, mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam.

vạch đường, chỉ lối, lãnh đạo đoàn kết toàn dân tộc, gắn bó với nhân dân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để giành thắng lợi cho cách mạng. Tiếp nối con đường của Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ khi ra đời đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta đã giành những thắng lợi to lớn có ý nghĩa lịch sử và thời đại.

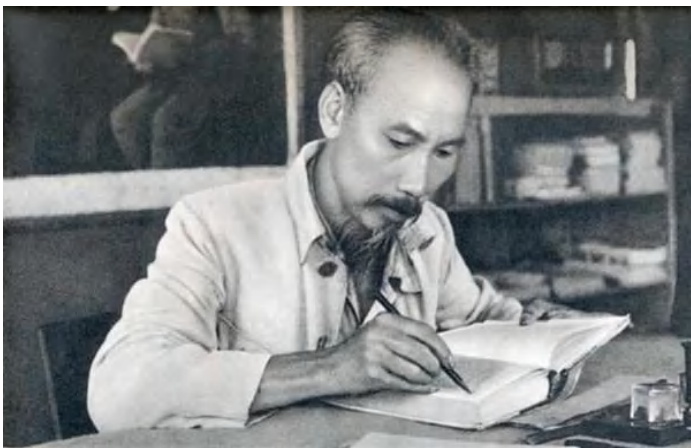


Bác Hồ đi công tác ở chiến khu Việt Bắc

Bác Hồ đi công tác ở Chiến khu Việt Bắc - Ảnh tư liệu

Thiên tài Hồ Chí Minh là khả năng tập hợp mọi người Việt Nam yêu nước trong cuộc đấu tranh xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước và đoàn kết thống nhất dân tộc, dựa vào khối liên minh công - nông - trí thức, đoàn kết chân thành với mọi lực lượng yêu nước và tiến bộ của dân tộc trong một mặt trận thống nhất rộng rãi - Mặt trận Việt Minh là một thành công sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Cách mạng Tháng Tám, về chiến lược đại đoàn kết dân tộc trong cách mạng Việt Nam.

Thiên tài và công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập lực lượng vũ trang nhân dân đã vận dụng



Chủ tịch Hồ Chí Minh (Ảnh tư liệu)

Người đã vượt qua bao khó khăn, thử thách để tìm cách trở về gần quê hương, đất nước bất chấp án tử hình vắng mặt của thực dân Pháp dành cho mình. Tại Quảng Châu (Trung Quốc), Người tích cực chuẩn bị mọi mặt về tư tưởng, chính trị và tổ chức để tiến tới sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam vào mùa xuân năm 1930. Đảng Cộng sản Việt Nam là một tổ chức có tính quyết định đến sự thành bại của cách mạng Việt Nam, một tổ chức

một cách sáng tạo vấn đề bạo lực cách mạng và khởi nghĩa vũ trang trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Người đã ra chỉ thị thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân - tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam - đội quân cách mạng kiểu mới của dân tộc và trang bị những bài học đầu tiên về chiến lược, sách lược, phương thức tác chiến cho lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân ta chớp thời cơ, tiến hành thắng lợi cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước công - nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á. Người đã đặt nền móng cho việc xây dựng một nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa "của dân, do dân, vì dân". Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khai phá con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở một nước nông nghiệp lạc hậu, chưa qua chủ nghĩa tư bản, bị chiến tranh tàn phá, để xây dựng một xã hội dân giàu, nước mạnh, trong đó nhân dân là chủ, cán bộ là công bộc của dân.

Thiên tài Hồ Chí Minh còn ở chỗ Người là một nhà chiến lược vĩ đại, đã cùng Đảng ta lãnh đạo thắng lợi hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Chủ tịch Hồ Chí Minh là một lãnh tụ của cách mạng thế giới, người khởi xướng những cuộc đấu tranh cho tự do trong thế giới thuộc địa. Năm 1987, UNESCO đã vinh danh Chủ tịch Hồ Chí Minh là Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới. Người đã để lại dấu ấn trong quá trình phát triển của nhân loại vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Thiên tài Hồ Chí Minh với sự anh minh, mẫn tiệp, óc phán đoán tài tình, đã có những tiên tri chính xác, những dự báo trùng hợp một cách diệu kỳ với thực tiễn cách mạng Việt Nam trên từng chặng đường, ở mỗi thời điểm cụ thể của dân tộc.



Bác Hồ trò chuyện với các chiến sĩ Điện Biên Phủ- Ảnh tư liệu

Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà giáo dục vĩ đại, đã trực tiếp đào tạo một thế hệ cách mạng theo tấm gương đạo đức cách mạng trong sáng của Người để phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp bước nhau, gương cao ngon cờ tư tưởng Hồ Chí Minh, định hướng cho sự phát triển bền vững đất nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một lãnh tụ đặc biệt quan tâm đến vấn đề đạo đức và tỏa sáng ở tấm gương đạo đức, nhân cách văn hóa của một con người Việt Nam với một sự nghiệp lẫy lừng, một tầm vóc vĩ đại được toàn nhân loại ngợi ca. Sự vĩ đại của Người không chỉ là người tìm đường, mở đường, dẫn đường và thiết kế tương lai cho dân tộc Việt Nam, mà còn bởi chính tấm gương đạo đức "vô cùng cao đẹp và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ" của một con

người vĩ đại "suốt đời hết lòng, hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân". Điều văn của Đảng ta đã khẳng định: "Cả cuộc đời vĩ đại của Hồ Chủ Tịch là tấm gương mãi mãi sáng ngời chí khí cách mạng kiên cường, tinh thần độc lập tự chủ, lòng yêu nhân dân thắm thiết, đạo đức chí công vô tư, tác phong khiêm tốn, giản dị".

Ở Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức đã đạt đến sự thống nhất chặt chẽ giữa nói và làm, giữa lý luận và thực tiễn, suy nghĩ với hành động, giữa việc công cũng như đời tư và Người làm trước tiên để nêu gương cho người khác, từ việc lớn đến việc nhỏ. Người nêu gương, tấm gương ấy có sức lan tỏa diệu kỳ, nó lay động người khác, làm chuyển biến người khác, làm thay đổi tâm tính con người. Mỗi cán bộ, đảng viên học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh một cách hiệu quả sẽ góp phần xây

dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh, có tầm cao trí tuệ, bản lĩnh chính trị vững vàng, sẽ giúp Đảng ta vượt qua mọi nguy cơ, thử thách.

Trải qua cuộc đời hoạt động cách mạng hơn 60 năm đầy bản lĩnh, bất khuất, kiên cường, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn vẹn cuộc đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội - giai cấp và giải phóng con người; cho sự nghiệp dựng Đảng và dựng nước, kháng chiến và kiến quốc, đấu tranh cho tự do và xây đắp cho tương lai tươi sáng của dân tộc Việt Nam. Cuộc đời cao đẹp, trong sáng và giản dị của lãnh tụ thiên tài Hồ Chí Minh mãi mãi như vì sao sáng lấp lánh trên bầu trời Việt Nam và nhân loại./.

TS Lê Thị Thu Hồng
Theo <http://vov.vn/>

HỘI THẢO VỀ CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TẠI ẤN ĐỘ

Nhân kỷ niệm 125 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại sứ quán Việt Nam tại Ấn Độ vừa phối hợp với Ủy ban đoàn kết Ấn Độ-Việt Nam (IVSC) bang Tây Bengal tổ chức Hội thảo với chủ đề "Hình tượng Hồ Chí Minh của nhân dân và Ấn Độ" tại thành phố Kolkata, bang Tây Bengal.

Phát biểu tại phiên khai mạc, Đại sứ Việt Nam Tôn Sinh Thành cho rằng Hội thảo về Chủ tịch Hồ Chí Minh được tổ chức tại Kolkata lần này là một hoạt động có ý nghĩa hướng tới kỷ niệm 125 năm ngày sinh của Người.



Đại sứ Tôn Sinh Thành và Đại diện Ủy ban đoàn kết Ấn Độ-Việt Nam bang Tây Bengal dâng hoa tại tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh ở công viên Trung tâm thành phố Kolkata.

Đại sứ đã tóm tắt cuộc đời và sự nghiệp cách mạng cao cả của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời nhấn mạnh Người không chỉ là lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới mà còn là người đặt nền móng vững chắc cho mối quan hệ đang đơm hoa kết trái giữa Việt Nam và Ấn Độ hiện nay.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng của sự đoàn kết, tình hữu nghị và gắn bó giữa nhân dân hai nước, với hai lần đến thăm Ấn Độ vào các năm 1946 và 1958.

Sau khi đánh giá cao những bước phát triển trong quan hệ hợp tác giữa hai nước trong thời gian qua, Đại sứ hy vọng mối quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam - Ấn Độ sẽ tiếp tục được củng cố, phát triển trên tất cả các lĩnh vực vì lợi ích của nhân dân hai nước cũng như hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Phát biểu tại phiên khai mạc, Chủ tịch Ủy ban Đoàn kết Ấn Độ - Việt Nam bang Tây Bengal Geetesh Sharma nhận định Việt Nam và Hồ Chí Minh là hai cái tên nước ngoài nổi tiếng và phổ biến nhất trong cộng đồng các dân tộc Ấn Độ, những người luôn khát khao những giá trị chính trị và trí thức suốt cả nửa cuối thế kỷ vừa qua, đặc biệt giai đoạn 1950-1970. Đây là thời kỳ đặc biệt, khi mà có rất nhiều bài thơ, bài luận được viết bằng đủ mọi thứ ngôn ngữ Ấn Độ, đặc biệt ở bang Tây Bengal ca ngợi về Hồ Chí Minh. Trong thực tế, Việt Nam và Hồ Chí Minh đã trở thành những từ đồng nghĩa.

Ca ngợi về nhân cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ông Geetesh Sharma nói: Nhân dân luôn là đích đến tuyệt đối của

quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh. Người đã cống hiến trọn đời mình cho độc lập, tự do, hạnh phúc của dân tộc Việt Nam và ước muốn mang lại sự công bằng, bác ái, thịnh vượng cho mọi tầng lớp nhân dân trên thế giới. Dù đánh giá theo bất cứ tiêu chuẩn nào, Hồ Chí Minh cũng là một trong những nhân vật chói sáng nhất trong thời đại chúng ta.

Cũng nhân dịp này, ông Sharma đã cho ra mắt cuốn sách “Hình tượng Hồ Chí Minh của nhân dân và Ấn Độ” do ông viết, ca ngợi về cuộc đời, nhân cách và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như mối quan hệ truyền thống hữu nghị tốt đẹp giữa Việt Nam và Ấn Độ.



Chủ tịch Ủy ban đoàn kết Ấn-Việt Bang Tây Bengal Geetesh Sharma phát biểu tại phiên khai mạc Hội thảo “Hình tượng Hồ Chí Minh của nhân dân và Ấn Độ”.

Ông Md. Salim - ủy viên Bộ chính trị đảng Cộng sản Ấn Độ Mác-xít (CPI-M), Nghị sĩ bang Tây Bengal, đánh giá cuộc đời và sự nghiệp của lãnh tụ Hồ Chí Minh là biểu tượng sáng ngời của tinh thần cách mạng và phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc trên thế giới.

Cả cuộc đời hoạt động cách mạng, lãnh tụ Hồ Chí Minh đã chiến đấu chống áp bức, bất công, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân, cho dân tộc và mưu cầu hạnh phúc cho nhân

loại. Người đã hiến dâng cả cuộc đời cho dân tộc, cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

Phát biểu ca ngợi cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bà Meenakshi Mishra - Giám đốc khu vực của Hội đồng Ấn Độ về các mối quan hệ văn hóa (ICCR), nhấn mạnh Chủ tịch Hồ Chí Minh là nguồn cảm hứng, nguồn cổ vũ to lớn đối với các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Tại phiên thảo luận học giả, 15 diễn giả là các giáo sư, nhà nghiên cứu chính trị, nhà văn, nhà thơ... đã trình bày các tham luận về lý tưởng và nhân cách Hồ Chí Minh, cũng như sự cống hiến to lớn của người đối với sự nghiệp của cách mạng Việt Nam, cũng như mối quan hệ tốt đẹp giữa Việt Nam và Ấn Độ. Các bài tham luận đều cho rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà cách mạng lỗi lạc, lãnh tụ kiệt xuất của dân tộc Việt Nam, một danh nhân văn hóa thế giới và là người đặt nền móng cho mối quan hệ tốt đẹp giữa Việt Nam và Ấn Độ. Cuộc đời, lý tưởng, nhân cách và sự nghiệp cách mạng của Người được cả thế giới ngưỡng mộ và tôn vinh.

Giám đốc Thư viện quốc gia Kolkata cho rằng mối quan hệ truyền thống hữu nghị giữa Việt Nam - Ấn Độ đã có từ lâu đời và không ngừng được

phát triển kể từ khi hai nước thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược năm 2007. Ông cho rằng hai nước cần thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động giao lưu và trao đổi văn hóa để tạo sự gắn kết và hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân hai nước.

Nhân dịp này, ông cũng bày tỏ sự ủng hộ việc tổ chức triển lãm ảnh, sách của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các tác phẩm văn học viết về người tại Thư viện Kolkata cũng như dự án thành lập Góc Việt Nam ("Viet Nam corner") tại đây. Kết thúc hội thảo, các đại biểu đã được thưởng thức những bài thơ ca ngợi Chủ tịch Hồ Chí Minh do các nhà thơ Ấn Độ tự sáng tác cũng như những bài thơ nổi tiếng trong tập thơ "Nhật ký trong tù" của Người. Trước đó, Đại sứ Tôn Sinh Thành cùng đoàn công tác Đại sứ quán Việt Nam và Đại diện Ủy ban đoàn kết Ấn Độ-Việt Nam bang Tây Bengal đã tổ chức lễ dâng hoa tại tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh ở công viên Trung tâm thành phố Kolkata để tưởng nhớ Người.

Tin, ảnh: Minh Lý - Đăng Chính
(P/v TTXVN tại Ấn Độ)

Theo <http://thegioi.baotintuc.vn>

Những dự báo về thắng lợi thiên tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà kiến trúc sư hoạch định đường lối kháng chiến với lộ trình, bước đi rất cụ thể, sáng tạo; đồng thời cũng là linh hồn tổ chức

thực hiện đường lối đó đi đến thắng lợi cuối cùng.

Không chỉ là người dẫn đường, chỉ lối, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đưa ra

những dự báo thiên tài. Những dự báo của Người là những dự báo khoa học có hàm lượng trí tuệ cao, là đòi hỏi tất yếu của những suy tư, trăn trở trước vận mệnh dân tộc của một nhân cách lớn.



Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng, Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp bàn kế hoạch quân sự tại Sở chỉ huy Chiến dịch biên giới (năm 1950). (Ảnh: Tư liệu TTXVN).

Những dự báo thiên tài

Cách đây vừa tròn 40 năm, ngày 12/5/1975, tức là gần hai tuần sau khi miền Nam Việt Nam hoàn toàn giải phóng, trên Tạp chí Times của Mỹ có đăng bài viết với tựa đề “Lời tạm biệt nghệt ngã cuối cùng” bình luận về thắng lợi của nhân dân Việt Nam và vai trò của lãnh tụ Hồ Chí Minh, đã viết: “Cuối cùng quân đội Giải phóng đã tràn vào Sài Gòn, giương cao lá cờ của Chính phủ cách mạng lâm thời, bắt giữ tổng thống Dương Văn Minh và thủ tướng Vũ Văn Mẫu của ngụy quyền Sài Gòn.

Đối với nhiều người Mỹ, đây là cái chết đã chờ đợi bao lâu, nhưng khi nó đến thì vẫn bị choáng váng. Sự nghiệp giải phóng dân tộc của Hồ Chí

Minh và nhân dân Việt Nam đã chiến thắng. Nước Mỹ từ đây sẽ phải điều chỉnh lại đường hướng của mình trên thế giới, nhưng không dễ mà “bỏ Việt Nam lại phía sau.”

Nhận xét này hoàn toàn chính xác. Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là một tất yếu lịch sử đã được báo trước. Mà người đưa ra dự báo đó, không ai khác chính là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Là một người có nhãn quan chính trị nhạy bén, sắc sảo và một tầm nhìn vượt trước thời gian, trong cuộc đời hoạt động sáng tạo, báo táp cách mạng, trên cơ sở am hiểu tường tận lịch sử-văn hóa dân tộc, dịch học phương Đông, phép biện chứng duy vật, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những dự báo thiên tài.

Người đã nhận thấy từ rất sớm âm mưu đen tối và hành động xâm lược trực tiếp của đế quốc Mỹ đối với cách mạng Việt Nam. Một ngày sau chiến thắng Điện Biên Phủ, nhắc nhở Tố Hữu về công tác tư tưởng, Người chỉ rõ: “Chiến thắng Pháp rồi, phải nhớ trước mặt ta còn có kẻ địch hùng mạnh hơn, hung ác hơn, đó là đế quốc Mỹ”.

Lúc bấy giờ ít ai nghĩ rằng đế quốc Mỹ vừa bị tổn thất nặng nề trong chiến tranh

Triều Tiên, lại có thể thay chân Pháp tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam. Song, lịch sử đã diễn ra đúng như Người nhận định.

Vào cuối năm 1967, đầu năm 1968, Người lại dự báo: “Sớm muộn rồi đế quốc Mỹ cũng đưa B-52 ra đánh Hà Nội, rồi có thua nó mới chịu thua... Ở Việt Nam Mỹ sẽ nhất định thua. Nhưng nó chỉ thua sau khi thua trên bầu trời Hà Nội”.

Lịch sử đã diễn ra đúng như dự báo của Người. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trước những hành động quân sự điên cuồng của Mỹ, nhưng được dự báo đúng và chuẩn bị từ trước, quân và dân miền Bắc, trong đó tiêu biểu là Thủ đô Hà Nội đã chủ động, kiên cường chiến đấu và chiến thắng, làm nên một trận Điện Biên Phủ trên không lừng lẫy, buộc phải quay trở lại bàn hòa đàm và ký kết Hiệp định Paris, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Dự báo nối tiếp của những dự báo. Dự báo trước làm cơ sở, tiền đề cho dự báo sau. Kết quả thắng lợi từng phần của cách mạng cho thấy đó là một thực tiễn sinh động, một căn cứ khoa học để Chủ tịch Hồ Chí Minh viết trong Di chúc: “Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa nhưng nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định sẽ cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà. Đó là một điều chắc chắn”.

Cách mạng Việt Nam và quá trình hiện thực hóa những dự báo thiên tài của Bác

Thực hiện lời tiên đoán của Bác “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”, quân và dân hai miền Nam Bắc luôn kề vai sát cánh bên nhau đánh thắng hết chiến lược chiến tranh này đến chiến lược chiến tranh khác.

Từ chiến tranh đơn phương, chiến tranh đặc biệt, chiến tranh cục bộ, đến Việt Nam hoá chiến tranh. Mỹ đã rút về nước, chớp lấy thời cơ có một không hai này, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta thực hiện “Đánh cho Ngụy nhào”, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, thực hiện trọn vẹn lời tiên đoán của Người.

Với thắng lợi này, nhân dân ta đã quét sạch bọn đế quốc xâm lược, chấm dứt ách thống trị tàn bạo hơn một thế kỷ của chủ nghĩa thực dân cũ và mới trên đất nước.

Đúng như trong Di chúc, Hồ Chí Minh đã viết “Nước ta sẽ có vinh dự lớn là nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng hai đế quốc to - là Pháp và Mỹ. Nhân dân ta đã đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược quy mô lớn nhất, dài ngày nhất của chủ nghĩa đế quốc kể từ sau chiến tranh thế giới thứ hai”.

Theo Báo tin tức TTXVN

Ngôi nhà đơn sơ của một tâm hồn vĩ đại

Nằm trong quần thể Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch, ngôi nhà sàn là di tích trung tâm và cũng là di tích để lại ấn tượng sâu sắc nhất trong lòng đồng bào, chiến sĩ cả nước và bạn bè quốc tế.

Sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, miền Bắc giải phóng, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng trở lại Thủ đô. Người đến sống và làm việc ở khu vực Phủ Toàn quyền cũ.

Lúc này, nền kinh tế đất nước còn vô cùng nghèo nàn, đời sống nhân dân còn hết sức khó khăn, lại phải khắc phục hậu quả do chiến tranh để lại, nên dù ở cương vị cao nhất của Đảng và Nhà nước nhưng Bác không muốn có mức sống cách biệt so với mức sống của đa số nhân dân.

trong Trung ương đã đề nghị xây dựng cho Người một ngôi nhà khác.

Từ ý kiến của Trung ương, Người đồng ý xây dựng một ngôi nhà theo kiểu nhà sàn của đồng bào dân tộc Việt Bắc. Ngôi nhà sàn hoàn thành vào dịp kỷ niệm 68 năm Ngày sinh của Người (17/5/1958).



Ngôi nhà sàn trong Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch

Vì vậy Người đã từ chối đến ở trong dinh thự của Toàn quyền Đông Dương cũ và chọn căn nhà nhỏ của người thợ điện, nay là di tích nhà 54.

Để đảm bảo cho sức khỏe của Bác và thuận tiện cho những nghi lễ ngoại giao, các đồng chí

Nhà làm bằng gỗ thường, mái lợp ngói, nhìn ra hồ nước theo hướng Đông Nam. Phía trước nhà là một vườn hoa nhỏ và hàng rào râm bụt giống những ngôi nhà nơi làng quê. Tầng dưới không thưng vách mà chỉ treo mảnh tre cho thoáng mát. Bệ xây xung quanh làm ghế ngồi cho các cháu thiếu nhi, đặt cạnh đó là bể cá vàng nhỏ. Ở giữa phòng kê một bộ bàn ghế lớn dùng làm nơi họp Bộ Chính trị, làm việc với các cán bộ đầu ngành, tiếp đồng chí, bạn bè. Tầng trên có hai phòng nhỏ: phòng ngủ và phòng làm việc, chiếc giá sách đặt ở giữa làm vách ngăn 2 phòng. Dù được xây dựng

ở giữa Thủ đô Hà Nội, song đứng trước ngôi nhà sàn Bác Hồ, mỗi người đều thấy ở đây bóng dáng những nếp nhà sàn của đồng bào nơi chiến khu.

Hình ảnh ngôi nhà sàn Bác Hồ trong câu chuyện kể của kiến trúc sư Nguyễn Văn Ninh và những người được vinh dự thi công, trong hồi ký của các đồng chí trong Bộ Chính trị, những vị khách quý từng được Bác Hồ tiếp tại nhà sàn, cũng như trong tâm trí mỗi người dân Việt Nam.

Sinh thời, Thủ tướng Phạm Văn Đồng từng nói căn nhà nho nhỏ đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao. Ngôi nhà sàn của Người trong khuôn viên Phủ Chủ tịch đúng nghĩa “một cái nhà nho nhỏ” giữa non xanh nước biếc, ở đó “không dính líu gì với vòng danh lợi”, rất giản dị, tiết kiệm nhưng không tuềnh toàng mà vẫn rất thanh tao như nơi Nguyễn Trãi ở Côn Sơn thừa nào.

Nhà thơ Cuba Felix Pita Rodriguez khi đứng trước ngôi nhà sàn không mảy may dấu vết của quyền lực, của cải, không cảm thấy xa lạ mà còn thấy rất đối thân quen, gần gũi, ông nhận xét: “*Người chỉ sử dụng cho mình những gì tối cần thiết, chứ không phải là bất cứ cái gì cần thiết. Chiếc giường, tủ quần áo, chiếc bàn, chiếc ghế, cái giá sách. Những thứ cần cho công việc và nghỉ ngơi để lấy lại sức làm việc. Chỉ có thể thôi, không gì hơn nữa. Đó cũng chính là phong cách sinh hoạt của Hồ Chí Minh mà ở đó nhiều nét đã trở thành huyền thoại, không chỉ đối với nhân dân Việt Nam mà còn đối với cả thế giới.*”

Sống trong ngôi nhà sàn đơn sơ là một người với phong thái ung dung, tự tại, lúc làm việc cũng như khi tiếp khách, cách ứng xử tự nhiên, bình dị, chân tình, cởi mở, nhưng cũng rất chuẩn mực, tất cả toả ra một cái gì thật lịch thiệp và tế nhị... một thứ văn hoá, không phải văn hoá Âu châu, mà có lẽ là một nền văn hoá tương lai”.

Nhà báo Australia Wilfred Burchett đã có lần kể lại: “*Khi tôi hỏi Người: Văn phòng của Chủ tịch ở*

đâu? Câu trả lời của Bác làm cho tôi kinh ngạc: Lúc nào trời tạnh thì ở ngoài hiên, khi nào trời mưa thì ở trong buồng ngủ”. Đó là phong cách sống của một danh nhân văn hoá, mang nét đặc trưng của tâm hồn người Việt. Từng đi rất nhiều nơi, đồng cảm cùng nhiều thân phận con người và cũng từng sống trong nhiều “kiểu nhà”, việc Người chọn kiểu nhà sàn làm nơi ở và làm việc khi đã là một nguyên thủ quốc gia, không đơn thuần chỉ là để gợi nhớ về những kỷ niệm mà đó còn là một ứng xử đặc sắc văn hoá với thiên nhiên và với con người của Hồ Chí Minh. Những ai đã từng một lần đến thăm ngôi nhà sàn của Người, đều có cảm nhận rằng Hồ Chí Minh từ chối chốn xa hoa, chọn nơi ở giản dị là để hoà đồng với cuộc sống của nhân dân mình, với thiên nhiên của Tổ quốc mình.

Ngôi nhà sàn trong khu Phủ Chủ tịch, nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh sống và làm việc trong 11 năm cuối cuộc đời cùng với những dấu ấn kỷ niệm Người để lại là biểu trưng sinh động cho phong cách sống thanh tao, khiêm tốn, yêu lao động, không ham danh lợi, đạt đến độ mẫu mực, cảm hoá được tình cảm của mọi con người.

Theo <http://www.chinhphu.vn>

